

Huế, ngày 19 tháng 04 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp do Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện hành.
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược Medipharco hiện hành.
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông(ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022 đã thông qua ngày 19/04/2022

Hôm nay ngày 19/04/2022, Công ty cổ phần Dược Medipharco (Medipharco) đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Tổng số cổ đông triệu tập đã có mặt là 47 cổ đông, với tổng số cổ phần sở hữu và uỷ quyền là: 5.635.942 Cổ phần , chiếm tỷ lệ 85,47% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 nhất trí thông qua và Quyết nghị như sau:

Điều 1: Thông qua nội dung các báo cáo đã trình tại Đại hội:

1.1/ Báo cáo của Tổng giám đốc và Chủ tịch Hội đồng quản trị kết quả hoạt động Sản xuất – Kinh doanh của công ty cổ phần năm 2021 và Kế hoạch Sản xuất – Kinh doanh năm 2022 (Báo cáo đính kèm):

a/ Báo cáo các chỉ tiêu thực hiện kế hoạch năm 2021:

- ↓ Doanh số bán ra năm 2021 đạt 1.294 tỷ đồng (lấy tròn số), đạt 136,2 % so với kế hoạch năm và đạt 127,7% so với thực hiện năm 2020
- ↓ Nộp ngân sách năm 2021: 8,656 tỷ đồng (lấy tròn số); Thực hiện đúng Luật.

b/ Lợi nhuận theo kết quả kiểm toán năm 2021:

- ↓ Trước thuế : 16.292.285.107 ĐVN
- ↓ Sau thuế : 13.010.502.882 ĐVN

c/ Những thay đổi chủ yếu trong năm 2021

- ✚ Sửa đổi & Ban hành lại- Ban hành mới các Quy chế theo Nghị quyết của ĐHĐCĐTN 2021 bao gồm:
 - Điều lệ
 - Quy chế Quản trị nội bộ
 - Quy chế hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát
- ✚ Đại hội đồng cổ đông bất thường v/v Lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản của Cổ đông về việc Bổ sung Ngành ,nghề kinh doanh - Sản phẩm chi tiết của Mã Ngành nghề vào Giấy đăng kí kinh doanh; Nghị quyết đã được thông qua ngày 21/09/2021. Thông báo thay đổi Giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh ngày 04/10/2021 đã được công bố trên mạng Quốc gia
- ✚ Thành lập tổ bán hàng online trực thuộc phòng kinh doanh
- ✚ Thành lập Trại nghiên cứu nuôi trồng dược liệu trực thuộc phòng Kinh doanh thị trường tại Xã Thủy Bằng- TP. Huế

d/ Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của năm 2022 (Báo cáo đính kèm):

d 1/ Tiếp tục Các mục tiêu chủ yếu , mục tiêu phát triển bền vững và Chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty : Theo Mục tiêu và chiến lược của HĐQT nhiệm kì 4 (2020-2025) đã thông qua.

d 2/ Thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững::

- ❖ Tiếp tục đầu tư Phát triển doanh nghiệp đáp ứng chiến lược phát triển Ngành dược Việt nam
- ❖ Tiếp tục Xây dựng , củng cố và phát triển Thương hiệu của doanh nghiệp
- ❖ Tập trung phát triển sản xuất Thuốc, góp phần tăng giá trị sản lượng sản xuất công nghiệp, thu hút lao động ngoài xã hội; Góp phần vào công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe của cộng đồng, phát triển ngành Dược Việt nam

- ❖ Khâu nghiên cứu sản phẩm mới phải được ưu tiên đầu tư hợp lý theo hướng phát triển xây dựng chiến lược sản phẩm , mở rộng thị trường & thị phần phân phối ; Khai thác tối đa công suất sản xuất tại các dây chuyền ; Tăng công suất nhà máy nhằm tiết kiệm hạ giá thành trên nguyên tắc chất lượng SP phải bảo đảm;
- ❖ Phát triển DN đi đôi với thực hiện các giải pháp bảo vệ Môi trường

d 3/ Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị 2022:

- ❖ Xây dựng chiến lược sản phẩm , tăng cường Hợp tác Nghiên cứu phát triển sản xuất- kinh doanh- Xuất khẩu Thuốc với hoạt chất mới trong điều trị bệnh, Thuốc có công nghệ bào chế mới, Thuốc điều trị Covid ...phù hợp dây chuyền và công nghệ sản xuất hiện có của DN
- ❖ Xây dựng phương án chủ động tổ chức Sản xuất- Kinh doanh của DN để đáp ứng mọi tình huống liên quan phòng chống dịch Covid-19 theo Chỉ thị của Chính phủ- Bộ ngành và từng khu vực
- ❖ Xây dựng, Tăng cường các giải pháp quản lý Công nợ, Tối ưu hóa Dòng Tiền để bảo đảm các điều kiện và Chỉ số theo quy định và cam kết Hợp đồng tín dụng đã và sẽ kí lai với các ngân hàng thương mại;
- ❖ Tiếp tục Xây dựng & Thực hiện chiến lược sản phẩm , tăng cường Hợp tác Nghiên cứu phát triển sản xuất- kinh doanh- Xuất khẩu Thuốc với hoạt chất mới trong điều trị bệnh, Thuốc có công nghệ bào chế mới, Thuốc điều trị Covid ...phù hợp dây chuyền và công nghệ sản xuất hiện có của DN
- ❖ Tiếp tục Nghiên cứu phát triển, mở rộng nhóm sản phẩm sát khuẩn hỗ trợ phòng chống dịch, Sản phẩm công bố , nuôi trồng dược liệu Sau khi bổ sung Giấy ĐKKD của DN
- ❖ Tiếp tục đầu tư nâng cấp Cơ sở Nhà xưởng- Khu vực Vi sinh- Khu vực R&D ; Hệ thống phụ trợ- Máy móc thiết bị Nghiên cứu& Sản xuất nhằm đáp ứng công tác Nghiên cứu, quản lý chất lượng theo chuẩn mực GPs, đáp ứng nhu cầu phát triển hàng sản xuất tối thiểu 25,5 triệu SPQĐ tại DN ; Đầu tư Nghiên cứu nuôi trồng Dược liệu; Đầu tư nghiên cứu nhóm sản phẩm nhằm khai thác công suất SX của Nhà máy số 1 Khu CN Phú bài.

- ❖ Thực hiện quản trị Doanh nghiệp theo Điều lệ Tổ chức hoạt động, Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT- Ban Kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp hiện hành và Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.
- ❖ Tiếp tục Đánh giá kết quả đầu tư năm 2020, 2021; Xem xét đề thống nhất chủ trương phê duyệt đầu tư bổ sung năm 2022 nhằm đáp ứng công tác Nghiên cứu- quản lý chất lượng, đáp ứng nhu cầu phát triển hàng sản xuất tại DN để trình ĐHĐCĐTN phê duyệt; Tăng cường công tác quản lý các Dự án đầu tư theo đúng Điều lệ hiện hành và các Quy định liên quan của Nhà nước và trên địa bàn.
- ❖ Tìm kiếm, đánh giá cơ hội, nghiên cứu về Dự án tiền khả thi/ Khả thi xây dựng Nhà máy sản xuất thuốc theo tiêu chuẩn EU/FDA tại khu công nghiệp Phú Bài- Tỉnh Thừa Thiên Huế
- ❖ Sửa đổi- Bổ sung- Ban hành “Quy chế Quản lý Dự án Đầu tư” của Doanh nghiệp

d 4/ Chỉ tiêu kế hoạch tổng thể năm 2022:

TT	CHỈ TIÊU	ĐV tính	TH 2021	2022 Trình ĐHĐCĐ
A-	TỔNG DOANH THU	Tỷ VNĐ	1.294	980
I/	Hàng Sản xuất:	Tỷ VNĐ	102	
II/	Hàng Kinh doanh	Tỷ VNĐ	1.192	
B-	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tỷ VNĐ	16,292	15,500
C-	THUẾ TNDN HIỆN HÀNH	Tỷ VNĐ	3,2581	3,100
D-	LỢI NHUẬN SAU THUẾ:	Tỷ VNĐ	13,01	12,400,
E-	CỔ TỨC DỰ KIẾN (VỐN ĐL # 66TỶ)	%	18%	Tối thiểu 10%

d 5/ Triển khai Thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐTN 2022

1.2/ Đại hội nhất trí Thông qua báo cáo tài chính công khai 2021 đã được kiểm toán và các ý kiến đóng góp theo biên bản đại hội.

1.3/ Đại hội nhất trí Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát kết quả hoạt động Sản xuất – Kinh doanh của công ty cổ phần năm 2021 và Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và các ý kiến đóng góp theo biên bản đại hội.

1.4/ Đại hội nhất trí Thông qua các Tờ trình đã trình tại ĐHĐCĐTN 2022 như sau:

a. Tờ trình thông qua các báo cáo trình bày tại Đại hội đồng CĐ thường niên:

Tờ trình chi tiết và Biên bản ĐHĐCĐTN 2022 đính kèm.

Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình:

- + Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 5.635.942 Cổ phần , chiếm tỷ lệ 85,47% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- + Số phiếu đồng ý: 47 phiếu – Tương ứng 5.635.942 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- + Số phiếu Không đồng ý: 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- + Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

b. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

Tờ trình chi tiết và Biên bản ĐHĐCĐTN 2022 đính kèm.

Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình:

- + Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 5.635.942 Cổ phần , chiếm tỷ lệ 85,47% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- + Số phiếu đồng ý: 47 phiếu – Tương ứng 5.635.942 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- + Số phiếu Không đồng ý: 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- + Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

c. Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán năm 2022:

Tờ trình chi tiết và Biên bản ĐHĐCĐTN 2022 đính kèm.

Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình:

- + Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 5.635.942 Cổ phần , chiếm tỷ lệ 85,47% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- + Số phiếu đồng ý: 47 phiếu – Tương ứng 5.635.942 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- + Số phiếu Không đồng ý: 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- + Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

d. Tờ trình thù lao HĐQT- BKS 2022:

Tờ trình chi tiết và Biên bản ĐHĐCĐTN 2022 đính kèm.

Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình:

- + Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 5.635.942 Cổ phần , chiếm tỷ lệ 85,47% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- + Số phiếu đồng ý: 47 phiếu – Tương ứng 5.635.942 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- + Số phiếu Không đồng ý: 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- + Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

e. Tờ trình sửa đổi vốn Điều lệ sau khi chia cổ tức bằng cổ phiếu :

Có tờ trình chi tiết đính kèm.

Biểu quyết thông qua tờ trình:

- + Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 5.635.942 Cổ phần , chiếm tỷ lệ 85,47% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- + Số phiếu đồng ý: 47 phiếu – Tương ứng 5.635.942 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- + Số phiếu Không đồng ý: 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- + Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

Điều 2: Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 19/04/2022 sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Dược MEDIPHARCO thông qua.

Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

1406
: TY
: DU
: AR
: A TH

KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

- ❖ Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 5.635.942 Cổ phần , chiếm tỷ lệ 85,47% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- ❖ Số phiếu đồng ý: 47 phiếu – Tương ứng 5.635.942 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- ❖ Số phiếu Không đồng ý: 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- ❖ Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

TM/ đoàn thư kí



TM/ Ban giám sát



Chủ tịch đoàn



ĐS. Phan Chí Minh Tâm

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO

Hôm nay ngày 19 tháng 04 năm 2022 (thứ ba), lúc 7h45 tại hội trường Công ty - Số 8 Nguyễn Trường Tộ - Thành phố Huế, Công ty cổ phần Dược MEDIPHARCO tổ chức trọng thể Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Chủ tịch đoàn:

1. DS. Phan Thị Minh Tâm : Chủ Tịch HĐQT
2. KS. Hoàng Ngọc Hoài Phong : Ủy viên HĐQT

Đoàn thư ký:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàng _Ủy viên HĐQT : Trưởng đoàn thư ký
2. Ông Lã Thành Lê : Thành viên

Ban giám sát:

1. CN Trần Thị Vân Anh - Trưởng ban kiểm soát- Trưởng ban giám sát
2. CN. Hồ Thị Thanh Hà : Phó Ban giám sát
3. CN. Lê Tuấn Thanh : Ban viên
4. CN Vương Quang Thịnh : Ban viên
5. CN Nguyễn Thanh Minh : Ban viên

NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

1. Ban giám sát Đại hội báo cáo (trưởng ban):

- a. Công bố danh sách cổ đông dự đại hội và số cổ phần được biểu quyết tại đại hội của từng đại biểu.
- b. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu và đủ điều kiện để tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên (Đọc BB chốt lúc 7h45 ngày 19/4/2022):
 - ✓ Tổng số cổ đông triệu tập đã có mặt là 47 cổ đông, với tổng số cổ phần sở hữu và uỷ quyền là: 5.635.942 Cổ phần , chiếm tỷ lệ 85,47% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
 - ✓ Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

2. Biểu quyết Đại hội thông qua:

a. Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

↓ Kết quả biểu quyết :

- + Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 5.635.942 Cổ phần , chiếm tỷ lệ 85,47% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- + Số phiếu đồng ý: 47 phiếu – Tương ứng 5.635.942 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- + Số phiếu Không đồng ý: 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- + Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

b. Nguyên tắc biểu quyết tại đại hội.

↓ Kết quả biểu quyết :

- + Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 5.635.942 Cổ phần , chiếm tỷ lệ 85,47% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- + Số phiếu đồng ý: 47 phiếu – Tương ứng 5.635.942 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- + Số phiếu Không đồng ý: 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- + Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

3. Các báo cáo trình bày tại Đại hội:

3.1/ Báo cáo của Tổng giám đốc kết quả hoạt động sản xuất – Kinh doanh của công ty cổ phần năm 2021 & Dự kiến Kế hoạch SXKD năm 2022

(CN. Hoàng Ngọc Hoài Phong- TGD - Có báo cáo chi tiết đính kèm).

3.2/ Báo cáo của HĐQT đánh giá kết quả hoạt động sản xuất – Kinh doanh năm 2021 và Mục tiêu- định hướng –Chỉ tiêu KH năm 2022

(DS. Phan Thị Minh Tâm – CT HĐQT - Có báo cáo chi tiết đính kèm).

3.3/ Báo cáo tài chính công khai 2021 đã được kiểm toán.

(KS. Nguyễn Minh Ngọc - Kế toán trưởng - Có báo cáo chi tiết đính kèm).

3.4/ Báo cáo của Ban kiểm soát kết quả hoạt động Sản xuất – Kinh doanh của công ty cổ phần năm 2021 và Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.

(CN. Trần Thị Vân Anh – Trưởng BKS - Có báo cáo chi tiết đính kèm).

3.5/ Chủ tịch đoàn báo cáo nội dung chi tiết Các Tờ trình tại Đại hội:

- a. Tờ trình thông qua các báo cáo trình bày tại đại hội đồng CĐTĐN
- b. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2021
- c. Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán năm 2022
- d. Tờ trình thù lao HĐQT-BKS 2022
- e. Tờ trình sửa đổi vốn điều lệ sau khi chi cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu

4. Đại hội thảo luận:

↓ Các đại biểu thảo luận, góp ý các nội dung liên quan đến các báo cáo, các tờ trình.:

- ❖ Đại diện Cổ đông lớn của TCTDVN_CTCP:

- Năm 2021 là năm cực kì khó khăn do dịch bệnh Covid cùng với những bất cập quan liên quan Luật Dược và các văn bản Nghị định- Thông tư- Quy định chậm sửa đổi , bất cập liên quan đăng kí & Duy trì& Gia hạn số đăng kí thuốc, khó khăn trong đầu thầu và công nợ kéo dài của hệ thống khám chữa bệnh; Khó khăn chủ quan do vốn điều lệ thấp.... Tuy nhiên, HĐQT và công ty Medipharco đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021
- Việc định hướng đầu tư nhà máy sản xuất thuốc theo tiêu chuẩn EU cần đánh giá tiền khả thi để bảo đảm hiệu quả khi triển khai và đưa vào hoạt động
- Cổ đông TCTDVN_CTCP hoàn toàn nhất trí với Các Báo cáo và Tờ trình đã trình Đại hội; Đồng thời luôn đồng hành và hợp tác với các công ty có vốn góp của TCTDVN_CTCP
- ❖ Ý kiến các cổ đông khác: nhất trí với Các Báo cáo và Tờ trình đã trình Đại hội và không có ý kiến góp ý thêm

5. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết các Tờ trình:

a. Tờ trình thông qua các báo cáo trình bày tại đại hội đồng CĐTĐN:

Có tờ trình chi tiết đính kèm.

Biểu quyết thông qua tờ trình:

- + **Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 5.635.942 Cổ phần , chiếm tỷ lệ 85,47% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết**
- + Số phiếu đồng ý: 47 phiếu – Tương ứng 5.635.942 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- + Số phiếu Không đồng ý: 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- + Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

b. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

Có tờ trình chi tiết đính kèm.

Biểu quyết thông qua tờ trình:

- **Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 5.635.942 Cổ phần , chiếm tỷ lệ 85,47% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết**
- Số phiếu đồng ý: 47 phiếu – Tương ứng 5.635.942 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu Không đồng ý: 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

c. Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán năm 2022:

Có tờ trình chi tiết đính kèm.

Biểu quyết thông qua tờ trình:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 5.635.942 Cổ phần , chiếm tỷ lệ 85,47% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- Số phiếu đồng ý: 47 phiếu – Tương ứng 5.635.942 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu Không đồng ý: 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

d. Tờ trình thù lao HĐQT-BKS 2022:

Có tờ trình chi tiết đính kèm.

Biểu quyết thông qua tờ trình:

- + Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 5.635.942 Cổ phần , chiếm tỷ lệ 85,47% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- + Số phiếu đồng ý: 47 phiếu – Tương ứng 5.635.942 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- + Số phiếu Không đồng ý: 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- + Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

e. Tờ trình sửa đổi vốn Điều lệ sau khi chi cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu:

Có tờ trình chi tiết đính kèm.

Biểu quyết thông qua tờ trình:

- + Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 5.635.942 Cổ phần , chiếm tỷ lệ 85,47% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- + Số phiếu đồng ý: 47 phiếu – Tương ứng 5.635.942 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- + Số phiếu Không đồng ý: 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- + Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

6. **Thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022:**

✚ Thư kí đoàn thông qua toàn văn Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 19 tháng 04 năm 2022.

✚ Kết quả biểu quyết :

- + Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 5.635.942 Cổ phần , chiếm tỷ lệ 85,47% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- + Số phiếu đồng ý: 47 phiếu – Tương ứng 5.635.942 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- + Số phiếu Không đồng ý: 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- + Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

7. **Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022:**

✚ Thư kí đoàn thông qua toàn văn Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 19 tháng 04 năm 2022.

✚ Chủ tọa đoàn lấy ý kiến biểu quyết thông qua Nghị quyết ĐHCĐTN 2022

KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

- ❖ Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 5.635.942 Cổ phần , chiếm tỷ lệ 85,47% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- ❖ Số phiếu đồng ý: 47 phiếu – Tương ứng 5.635.942 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- ❖ Số phiếu Không đồng ý: 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- ❖ Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

Chủ tịch đoàn tuyên bố bế mạc Đại hội.
Đại hội kết thúc lúc 11h00 cùng ngày.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

TM/ đoàn thư kí

TM/ Ban giám sát

Chủ tịch đoàn



ĐS. Phan Thị Minh Tâm



V/V Xin biểu quyết thông qua các
báo cáo Trình tại ĐHĐCĐ 2022

Huế, ngày 19 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH:
ĐẠI HỘI ĐỒNG CĐ THƯỜNG NIÊN 2022

Kính gửi: Các cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2022

HĐQT xin trình Đại hội ĐCĐ thường niên 2022 thông qua các nội dung sau:

1/ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT – KINH DOANH NĂM 2021: Trong đó:

- ↓ Doanh số bán ra năm 2021 đạt 1,294 tỷ đồng, đạt 136 % so với kế hoạch năm
- ↓ Lợi nhuận theo kết quả kiểm toán năm 2021:

TT	CHỈ TIÊU	Giá trị: VNĐ
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	16.292.285.107
2	Lợi nhuận sau thuế	13.010.502.882

2/ Biểu quyết thông qua báo cáo tài chính công khai năm 2021 đã được kiểm toán.

3/ Biểu quyết thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.

4/ Biểu quyết thông qua Mục tiêu- Định hướng phát triển- các chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2022: Chi tiết tại BC đính kèm

TT	CHỈ TIÊU	ĐV tính	TH 2021	KH 2022
A-	TỔNG DOANH THU	Tỷ Đ	1,294	980,000
I/	Hàng Sản xuất:		102	Tăng 10%
II/	Hàng Kinh doanh		1,192	
B-	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tỷ Đ	16,292	15,500
C-	THUẾ TNDN HIỆN HÀNH	Tỷ Đ	3,281	3,100
D-	LN SAU THUẾ:	Tỷ Đ	13,010	12,400,
E-	CỔ TỨC DỰ KIẾN	%	Dự kiến 18%	Tối thiểu 10%

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty
- HĐQT, BKS, BTGD

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

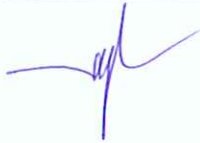


ĐS. PHAN THỊ MINH TÂM

KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

- + Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 5.635.942 Cổ phần , chiếm tỷ lệ 85,47% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- + Số phiếu đồng ý: 47 phiếu – Tương ứng 5.635.942 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- + Số phiếu Không đồng ý: 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- + Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

TM/ đoàn thư kí



TM/ Ban giám sát



Chủ tịch đoàn



ĐS. Phan Chi Minh Tâm

**TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ THƯỜNG NIÊN 2022**

Kính gửi: Các cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2022

HDQT xin trình Đại hội ĐCĐ thường niên 2022 thông qua nội dung phân phối lợi nhuận năm 2021

TT	CHỈ TIÊU	Tỷ lệ	Dự kiến	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế (Đã kiểm toán)	Đồng	13,010,000,000	
2	Lợi nhuận còn lại để phân chia		13,010,000,000	
3	Trả cổ tức Năm 2021:			Trình ĐHĐCĐ thông qua
	Tỷ lệ chi trả cổ tức: Trong đó bao gồm:	18%	11,868,780,600	
3.1/	Trả cổ tức bằng tiền mặt:	5%	3,296,883,500	Không bao gồm 4600 cổ phiếu Quỹ; Mệnh giá 10.0000 đ/1CP
3.2/	Trả cổ tức bằng cổ phiếu:	13%	8,571,897,100	
a	Tổng số CP theo DL hiện hành:	CP	6,598,367	Bao gồm 4600 CP Quỹ
b	Tổng số CP được thanh toán cổ tức 2021:	CP	6,593,767	Không bao gồm 4600 CP Quỹ
c	Tổng số CP tăng thêm sau khi chi cổ tức theo tỷ lệ 13%	CP	857,190	Số CP của từng Cổ đông sẽ chốt theo phương án làm tròn số lẻ
d	Vốn Điều lệ tăng ứng với Tổng cổ phiếu trả cổ tức là:	Đồng	8,571,897,100	
e	Tổng số Cổ phiếu sau khi thanh toán cổ tức	CP	7,455,557	
f	Tổng Vốn Điều lệ thay đổi (tăng lên) sau khi trả cổ tức 2021 bằng cổ phiếu:	Đồng	74,555,570,000	
4	Quỹ dự trữ bắt buộc theo điều lệ Công ty	5%	650,500,000	Theo điều lệ quy định
5	Trích quỹ KT HDQT & Ban KS 2%	2%	260,200,000	
6	Lợi nhuận còn lại Phân phối các quỹ: Trong đó:		490,719,400	Trình ĐHĐCĐ thông qua
6.1	Quỹ Phát triển sản xuất	90%	441,647,460	
6.2	Quỹ Phúc lợi	10%	49,071,940	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty CP dược Medipharco xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty
- HĐQT, BKS, BTGD

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



DS. PHAN THỊ MINH TÂM

KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022:

- + Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 5.635.942 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 85,47% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- + Số phiếu đồng ý: 47 phiếu – Tương ứng 5.635.942 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- + Số phiếu Không đồng ý: 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- + Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%



TM/ đoàn thư kí



TM/ Ban giám sát



Chủ tịch đoàn



DS. Phan Thị Minh Tâm

Huế, ngày 19 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH
V/V: MỨC THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty CP dược Medipharco
- Căn cứ đặc điểm tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

I. MỨC THÙ LAO CỐ ĐỊNH

Việc trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát sẽ được tiến hành hàng tháng.

Mức thù lao đề xuất như sau:

STT	Chức danh	Số người	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Tổng cộng thù lao (đồng/tháng)
1	2	3	4	5 = 3 x 4
A/	Thù lao HĐQT-BKS:			
1	Chủ tịch HĐQT	1	10.000.000	10.000.000
2	Thành viên HĐQT	2	6.000.000	12.000.000
3	Trưởng BKS	1	4.000.000	4.000.000
4	Thành viên BKS	2	2.000.000	4.000.000
B/	Tổng cộng			30.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty CP dược Medipharco xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty
- HĐQT, BKS, BTGD

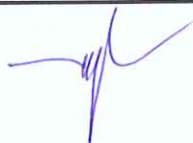


ĐS. PHAN THỊ MINH TÂM

KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

- + Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 5.635.942 Cổ phần , chiếm tỷ lệ 85,47% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- + Số phiếu đồng ý: 47 phiếu – Tương ứng 5.635.942 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- + Số phiếu Không đồng ý: 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- + Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

TM/ đoàn thư kí



TM/ Ban giám sát



Chủ tịch đoàn



DS. Phan Thị Minh Tâm

Huế, ngày 19 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/V: CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2022

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dược Medipharco
- Căn cứ Quy chế hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát Nhiệm kì 4
- Căn cứ Công văn số 1183/UBCK-QLCB ngày 15/3/2016 của Ủy ban chứng khoán NN

Ban kiểm soát kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty như sau:

1. Đề xuất về tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

- Theo quy định của pháp luật hiện hành, các Công ty phải thuộc danh sách công ty đủ điều kiện kiểm toán và được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành chứng khoán.
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán, có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm, am hiểu về lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh dược phẩm.
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty Medipharco về phạm vi và tiến độ kiểm toán.
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán.,

2. Danh sách các Công ty kiểm toán:

DANH SÁCH CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐƯỢC UBCKNN CHẤP THUẬN KIỂM TOÁN CHO ĐƠN VỊ CÓ LỢI ÍCH CÔNG CHỨNG THUỘC LĨNH VỰC CHỨNG KHOÁN NĂM 2022 – ĐỢT 1

1. CÔNG TY TNHH KPMG (KPMG)
2. CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM (E&Y)
3. CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM (DELOITTE)



4. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C (A&C)
5. CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC (AASC)
6. CÔNG TY TNHH PwC (VIỆT NAM) (PWC)
7. CÔNG TY TNHH GRANT THORNTON (VIỆT NAM) (GT)
8. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & TƯ VẤN RSM VIỆT NAM (RSM)
9. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM (VAE)
10. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM (CPA VIETNAM)
11. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN QUỐC TẾ (ICPA)
12. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN - THẨM ĐỊNH GIÁ VÀ TƯ VẤN ECOVIS AFA VIỆT NAM (ECOVIS AFA)
13. CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN NAM VIỆT (AASCN)
14. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN SAO VIỆT (SVC)
15. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (AISC)
16. CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM (AASCS)
17. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC (AAC)
18. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN CHUẨN VIỆT
19. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN BDO (BDO)
20. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN FAC (FAC)
21. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN TTP (TTP)
22. CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ ASCO (ASCO)
23. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM (AVA)
24. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM (AFC)
25. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO (VACO)
26. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT (AN VIỆT)
27. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN – TƯ VẤN ĐẤT VIỆT (VIETLAND)
28. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY (UHY)
29. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT (NTV)
30. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN HÀ NỘI (CPA HÀ NỘI)
31. CÔNG TY TNHH PKF VIỆT NAM (PKF)



32. CÔNG TY TNHH CROWE VIỆT NAM (CROWE)

33. CÔNG TY TNHH TƯ VẤN – KIỂM TOÁN S&S (S&S)

3- Đề xuất của Ban kiểm soát:

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua:

- Các tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán và danh sách các công ty kiểm toán nêu trên.
- Ủy quyền cho Ban kiểm soát lựa chọn và đề xuất chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty CP dược Medipharco xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

CN. TRẦN THỊ VÂN ANH

KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

- + Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 5.635.942 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 85,47% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- + Số phiếu đồng ý: 47 phiếu – Tương ứng 5.635.942 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- + Số phiếu Không đồng ý: 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- + Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

TM/ đoàn thư kí



TM/ Ban giám sát



Chủ tịch đoàn



ĐS. Phan Thị Minh Tâm

CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC MEDIPHARCO

Số: ___/2022/TT-

ĐHĐCĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huế, ngày 19 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

VỀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO

Sau khi chi cổ tức bằng cổ phiếu

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Dược Medipharco

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/ 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán);
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty Cổ phần Dược Medipharco sửa đổi lần thứ 11 và ban hành ngày 16/04/2021;
- Căn cứ Tờ trình , Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐTN ngày 19/04/2022 thông qua về phương án chi cổ tức 2021 bằng cổ phiếu và tiền mặt

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Điều lệ sửa đổi Vốn điều lệ như sau:



CHƯƠNG I:

VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN

Điều 8. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập

1. Vốn điều lệ của Công ty là 74,555,570,000 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi tư tỷ năm trăm năm mươi năm triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng).

Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 7,455,557 cổ phần (Bằng chữ: Bảy triệu bốn trăm năm mươi năm nghìn năm trăm năm mươi bảy cổ phần) với mệnh giá là 10,000 (mười nghìn) đồng/cổ phần.

Điều lệ mới sẽ có hiệu lực kể từ ngày 19/04/2022 và thay thế cho bản Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty hiện hành. Giao cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức rà soát, hoàn thiện và ký ban hành Điều lệ mới.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



PHAN THỊ MINH TÂM

KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

- + Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 5.635.942 Cổ phần chiếm tỷ lệ 85,47% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- + Số phiếu đồng ý: 47 phiếu – Tương ứng 5.635.942 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- + Số phiếu Không đồng ý: 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- + Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu – Tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%



TM/ đoàn thư kí

TM/ Ban giám sát

Chủ tịch đoàn



DS. Phan Thị Minh Tâm

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC
MEDIPHARCO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO NĂM 2021 VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂM 2022

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch/ *Trading name*: Công ty cổ phần dược Medipharco
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: *Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 3300101406 – đăng kí thay đổi lần thứ 11 do Sở KH&ĐT Thừa Thiên Huế cấp ngày 18/05/2020; Đăng kí lần đầu do Sở KH&ĐT Thừa Thiên Huế cấp ngày 18/01/2006*
- Vốn điều lệ: **65.983.670.000 VNĐ**
- *Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 0 ĐVN*
- Mã cổ phiếu (nếu có): **MTP**

⚡ Các sự kiện thay đổi: Trong năm 2021:

- Sửa đổi & Ban hành lại- Ban hành mới các Quy chế theo Nghị quyết của ĐHCĐTN 2021 bao gồm:
 - Điều lệ
 - Quy chế Quản trị nội bộ
 - Quy chế hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát
- Đại hội đồng cổ đông bất thường v/v Lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản của Cổ đông về việc Bổ sung Ngành ,nghề kinh doanh - Sản phẩm chi tiết của Mã Ngành nghề vào Giấy đăng kí kinh doanh; Nghị quyết đã được thông qua ngày 21/09/2021. Thông báo thay đổi Giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh ngày 04/10/2021 đã được công bố trên mạng Quốc gia
- Thành lập tổ bán hàng online trực thuộc phòng kinh doanh
- Thành lập Trại nghiên cứu nuôi trồng dược liệu trực thuộc phòng Kinh doanh thị trường tại Xã Thủy Bằng- TP. Huế

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

a. Ngành nghề kinh doanh đăng kí đến thời điểm 31/12 năm 2021:

TT	Ngành nghề	Mã ngành
1.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu. Chi tiết: Sản xuất các loại thuốc; Thực phẩm chức năng; Sản xuất các sản phẩm y tế	2100
2.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh. Chi tiết: Sản xuất mỹ phẩm	2023
3.	Sản xuất chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá. Chi tiết: Sản xuất rượu Hoàng đế Minh Mạng	2825
4.	Dịch vụ phục vụ đồ uống. Chi tiết: Kinh doanh rượu Hoàng đế Minh Mạng	5630
5.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Kinh doanh các sản phẩm y tế	4669
6.	Đầu tư tài chính	6499
7.	Dịch vụ nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
8.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
9.	Kinh doanh, Sản xuất, Xuất nhập khẩu các sản phẩm mục 1,2,3,4	
10.	Dịch vụ Bảo quản thuốc chữa bệnh	8299
11.	Sản xuất rượu vang	1102
12.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai, sản xuất đồ uống không cồn	1104
13.	Sản xuất sản phẩm hóa chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất chế phẩm diệt khuẩn trong gia dụng và y tế	2029
14.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
15.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn trà túi lọc, trà hòa tan, trà gói thảo dược; Bán buôn thực phẩm chức năng; Bán buôn thực phẩm dinh dưỡng; Bán buôn thực phẩm khác	4632
16.	Bán lẻ trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
17.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
18.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
19.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
20.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ	4789
21.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh, xuất nhập khẩu các sản phẩm của công ty	8299
23.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: Trồng cây Dược liệu, Hương liệu hàng năm	01192

b. Địa bàn kinh doanh chính:

- Tỉnh Thừa Thiên Huế
- Thành phố Hà Nội
- Thành phố Hồ Chí Minh

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

a. Mô hình quản trị và Cơ cấu bộ máy quản lý: Không thay đổi so với năm 2020

4. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.

- ❖ HĐQT đã ra quyết định phê duyệt dự án Đầu tư Thiết bị phục vụ công tác Kiểm tra chất lượng và Nghiên cứu và Thiết bị sản xuất là 10 tỷ đồng
- ❖ Đã thực hiện đến 31/12/2021: tổng giá trị Khoảng 4,1 tỷ .

5. Tình hình tài chính: Có báo cáo tài chính công khai 2021 đã kiểm toán trình tại đại hội!

6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a. Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát: Không thay đổi trong năm 2021

b. Cơ cấu cổ đông: Tỷ lệ sở hữu Đầu năm 2021 đến 31/12/21: Không thay đổi theo VSD chốt tại ngày 31/12/2021:

TT	Chỉ tiêu	ĐV tính	Tỷ lệ sở hữu Đầu năm 2020	Tỷ lệ sở hữu đến 31/12/2020	Ghi chú
1	Cổ đông lớn ($\geq 5\%$)	%	57,67	57,67	VSD chốt tại ngày 31/12/2021
2	Cổ đông nhỏ ($< 5\%$)	%	42,33	42,33	
3	Cổ đông tổ chức	%	11,13%	10,53%	
4	Cổ đông cá nhân	%	88,87	89,47%	
5	Cổ đông trong nước		99,92	99,92	
6	Cổ đông nước ngoài		0,08	0,08	
7	Cổ đông Nhà nước		0%	0%	
8	Cổ đông khác			57,67	

c. Cổ phần:

TT	Chỉ tiêu	ĐV tính	Đầu năm 2021	31/12/2021	Ghi chú
1	Tổng số cổ phần:	Cổ phần	6.598.367	6.598.367	
2	Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do	Cổ phần	6.593.767	6.593.767	
3	Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật:	Cổ phần	4.600	4.600	
	Cổ phiếu quỹ	Cổ phần	4.600	4.600	
	Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng 1 năm	Cổ phần	0	0	

d. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có!

e. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có!

f. Các chứng khoán khác: nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện
Không có!

II. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội:

- Trong bối cảnh rất khó khăn như đã đề cập ở trên, Hội đồng quản trị đã tiếp tục đoàn kết phối hợp với Tổng giám đốc, BCH Đảng bộ- BCH Công đoàn và các cổ đông cùng người lao động trong doanh nghiệp vượt qua khó khăn, tìm kiếm cơ hội, phát triển thêm sản phẩm & dịch vụ phòng chống dịch, thực hiện cơ bản đạt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông – Đặc biệt là tăng trưởng Doanh thu đạt 136%, Tổng sản phẩm quy đổi nhóm hàng sản xuất đạt 100 %
- Bảo đảm tối đa các hoạt động SX-KD trong điều kiện vừa phải phòng chống dịch bệnh COV-19 bùng phát trường diễn trong năm 2021; Bảo đảm công ăn việc làm và thu nhập của người lao động; Hỗ trợ tối đa cho người lao động được tiêm Vacxin đủ theo quy định cũng như hỗ trợ cho bản thân và gia đình người lao động tại DN trong phòng chống dịch Covid! Năng suất lao động tiếp tục được nghiên cứu hợp lý hóa và tăng trưởng bảo đảm công tác sản xuất phục vụ kinh doanh và xuất khẩu thuốc

- Đã thực hiện và mang lại hiệu quả tích cực từ cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý theo đúng định hướng của ĐHCĐ và Nghị quyết của HĐQT
- Thực hiện có hiệu quả về mục tiêu tập trung Nghiên cứu sản phẩm mới chiến lược sản phẩm nhóm hàng sản xuất tại DN
- Củng cố duy trì hoạt động của hệ thống quản lý chất lượng theo chuẩn mực GPs và ISO
- Thực hiện tốt nghĩa vụ đối với nhà nước, cộng đồng địa phương, bảo vệ môi trường

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tổng Giám đốc công ty:

- ⚡ Tổng giám đốc (TGD) đã Thực hiện đúng các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được phân công trong HĐQT cũng như phân công & phối hợp giữa Chủ tịch HĐQT và TGD
- ⚡ Đã thực hiện ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo đúng Điều lệ và pháp luật hiện hành; Có các biện pháp Quản lý chặt chẽ Công nợ và thực hiện cơ bản đạt các chỉ số, điều kiện của các hợp đồng tín dụng đã kí kết với các Ngân hàng thương mại năm 2021
- ⚡ Đã kiến nghị với HĐQT xây dựng cơ cấu tổ chức, nhân sự bộ máy, quy chế quản lý nội bộ Công ty. Đã tiến hành Bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong Công ty (trừ các chức danh do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức) theo đúng quyền hạn đã quy định; Tham gia xây dựng & sửa đổi & Bổ sung & Kiến nghị trình HĐQT phê duyệt & ban hành Quy chế Lương và mức lương, thù lao, các lợi ích , các điều khoản khác của hợp đồng lao động với tất cả cán bộ công nhân viên trong Công ty kể cả Người quản lý thuộc thẩm quyền quản lý của mình; Sửa đổi ban hành lại Quy chế Quản lý Kinh tế Tài chính, Quy chế hoạt động của các Chi nhánh
....
- ⚡ Đã thực hiện Báo cáo quản trị nội bộ, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch hàng tháng/ quý/ 6 tháng, 9 tháng và năm 2021 đúng quy định hiện hành của Điều lệ và Quy chế QTNB của DN. Xây dựng chỉ tiêu kế hoạch của năm

2022 để trình hội đồng quản trị phê chuẩn đúng tiến độ. Phối hợp Chủ tịch Công đoàn Mở Hội nghị người lao động để Triển khai kế hoạch năm 2022.

- ✚ Đã cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý để thực thi kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 một cách tốt nhất.
- ✚ Đã tuân thủ và thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ và các quy chế của Công ty, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động kí với người lao động.
- ✚ Tổng giám đốc đã phối hợp tốt với Ban chấp hành công đoàn và các đoàn thể chính trị trong doanh nghiệp trong việc lấy ý kiến góp ý để xây dựng và thực hiện đúng Thỏa ước lao động, Nội quy lao động, Quy chế Lương, Quy chế quản lí kinh tế tài chính ... để bảo vệ lợi ích chính đáng , hài hòa của người lao động, lợi ích của cổ đông và của nhà nước
- ✚ Đã thực hiện đúng quy định về báo cáo trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao; Báo cáo định kì và đột xuất theo yêu cầu cho các cơ quan quản lí nhà nước theo đúng quy định hiện hành

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2022:

- ❖ Xây dựng phương án chủ động tổ chức Sản xuất- Kinh doanh của DN để đáp ứng mọi tình huống liên quan phòng chống dịch Covid-19 theo Chỉ thị của Chính phủ- Bộ ngành và từng khu vực
- ❖ Xây dựng, Tăng cường các giải pháp quản lí Công nợ, Tối ưu hóa Dòng Tiền để bảo đảm các điều kiện và Chỉ số theo quy định và cam kết Hợp đồng tín dụng đã và sẽ kí lai với các ngân hàng thương mại;
- ❖ Tiếp tục Xây dựng & Thực hiện chiến lược sản phẩm , tăng cường Hợp tác Nghiên cứu phát triển sản xuất- kinh doanh- Xuất khẩu Thuốc với hoạt chất mới trong điều trị bệnh, Thuốc có công nghệ bào chế mới, Thuốc điều trị Covid ...phù hợp dây chuyền và công nghệ sản xuất hiện có của DN
- ❖ Tiếp tục Nghiên cứu phát triển, mở rộng nhóm sản phẩm sát khuẩn hỗ trợ phòng chống dịch, Sản phẩm công bố , nuôi trồng dược liệu Sau khi bổ sung Giấy ĐKKD của DN
- ❖ Tiếp tục đầu tư nâng cấp Cơ sở Nhà xưởng- Khu vực Vi sinh- Khu vực R&D ; Hệ thống phụ trợ- Máy móc thiết bị Nghiên cứu& Sản xuất nhằm đáp ứng công tác Nghiên cứu, quản lí chất lượng theo chuẩn mực GPs, đáp ứng nhu cầu phát triển hàng sản xuất tối thiểu 25,5 triệu SPQĐ tại DN ; Đầu tư Nghiên cứu nuôi trồng Dược liệu; Đầu tư nghiên cứu nhóm sản phẩm nhằm khai thác công suất SX của Nhà máy số 1 Khu CN Phú bài.
- ❖ Tiếp tục Xem xét để thống nhất chủ trương phê duyệt đầu tư bổ sung năm 2022 nhằm đáp ứng công tác Nghiên cứu- quản lí chất lượng, đáp ứng nhu cầu phát triển hàng sản xuất tại DN; Tăng cường công tác quản lí các Dự án

đầu tư theo đúng Điều lệ hiện hành và các Quy định liên quan của Nhà nước và trên địa bàn. Sửa đổi- Bổ sung- Ban hành “Quy chế Quản lý Dự án Đầu tư” của Doanh nghiệp

- ❖ Tìm kiếm, đánh giá cơ hội, nghiên cứu về Dự án tiềm khả thi/ Khả thi xây dựng Nhà máy sản xuất thuốc theo tiêu chuẩn EU/FDA

III. Quản trị công ty.

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị.

- a. HĐQT đã tuân thủ quy định tại Điều lệ về việc tổ chức họp và ban hành Nghị quyết. HĐQT đã tổ chức các phiên họp định kì và đột xuất, có sự tham dự mở rộng của Ban kiểm soát để ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Quy định, Phương án, giải pháp điều hành quản lý hoạt động của công ty cổ phần.

Cụ thể: 2021: Đã Ban hành 22 Nghị quyết .

- b. HĐQT đã Tăng cường các Các biện pháp quản lý, kiểm soát của HĐQT đối với hoạt động quản lý điều hành của Tổng giám đốc, công tác quản lý Tài chính, Quản lý Vốn:

- Yêu cầu Tổng giám đốc và Kế toán trưởng thực hiện quy định về báo cáo quản trị nội bộ theo kết quả SX-KD hàng Quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm đủ nội dung, đúng tiến độ cho HĐQT
- Hoạt động quản lý- giám sát công tác Tài chính:
 - Đã giám sát công tác Tài chính theo đúng các quy định hiện hành của nhà nước và điều lệ của công ty cổ phần.
 - Đã ra các quyết định về Đầu tư tài sản, phê duyệt dự toán và quyết toán đầu tư trong công ty theo điều lệ hiện hành.
 - Giám sát và công bố thông tin v/v kí hợp đồng dịch vụ Kiểm toán báo cáo Tài chính năm 2020-2021 đúng quy định
- Công tác Quản lý Vốn Điều lệ và Vốn KD-SX:
 - Vốn điều lệ công ty so với nhu cầu SX-KD thì rất thấp! Vì vậy hoạt động của công ty trên 80% dựa vào vốn vay của Ngân hàng thương mại. Tuy khó khăn và thiếu vốn nhưng HĐQT đã có những quyết sách – và quan trọng nhất là giữ được chữ “Tín” với các Ngân hàng để đáp ứng nguồn vốn cho hoạt động SX-KD.
 - Phê duyệt chủ trương và Giám sát việc triển khai làm các hồ sơ về quyền quản lý- sử dụng Đất- Tài sản trên đất để bổ sung các thủ tục thế chấp nhằm tăng hạn mức tín dụng tại Ngân hàng, đáp ứng nguồn vốn cho hoạt động của DN

c. Thực hiện lợi ích của Cổ đông:

- Đã chi trả cổ tức 2010 sau khi có Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên 2021 biểu quyết thông qua đúng quy định
- Bảo đảm thực hiện đúng Quy chế và quyết định của Trung tâm lưu ký chứng khoán VN về thực hiện quyền cổ đông công khai- minh bạch trong Đại hội đồng CĐ thường niên và Chi trả cổ tức

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát.

- ✚ Với chức năng - nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát Công ty đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Trên cơ sở đó, từng thành viên luôn bám sát tình hình thực tế để giám sát hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc, cũng như xem xét tính hợp pháp, hợp lý, tính trung thực và tính cần trọng trong quản lý, điều hành Công ty.
- ✚ Trên cơ sở nắm bắt tình hình thực tế, Ban kiểm soát tiến hành họp và đề xuất những kiến nghị cho HĐQT, cổ đông để sửa đổi, bổ sung nếu thấy chưa hợp lý.
- ✚ Tham dự các phiên họp HĐQT mời để nắm các Nghị quyết đã ban hành và thực hiện của HĐQT
- ✚ Giám sát thực hiện kế hoạch SX-KD và đánh giá hiệu quả của HĐQT-TGD thông qua các báo cáo sơ kết Quý/6 tháng/Năm
- ✚ Lựa chọn đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021
- ✚ Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: Thực hiện phối hợp theo đúng Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ công ty

3. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty.

4. **Hoạt động quản trị công ty:** Đã căn cứ Quy chế quản trị nội bộ đã ban hành để triển khai thực hiện công tác quản trị theo các nội dung :

- ✚ Trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông;
- ✚ Trình tự và thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị;
- ✚ Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng Quản trị;
- ✚ Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm Kiểm soát viên (trường hợp công ty đại chúng hoạt động theo mô hình quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Luật doanh nghiệp);
- ✚ Trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp;
- ✚ Quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động giữa Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc điều hành;

- ✦ Quy định về đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác;
- ✦ Quy định báo cáo và công bố thông tin

IV. Định hướng phát triển của HĐQT năm 2022:

- a) **Tiếp tục Các mục tiêu chủ yếu , mục tiêu phát triển bền vững và Chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty :** Theo Mục tiêu và chiến lược của HĐQT nhiệm kì 4 (2020-2025) đã thông qua.
- b) **Thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững::**
 - ❖ Tiếp tục đầu tư Phát triển doanh nghiệp đáp ứng chiến lược phát triển Ngành dược Việt nam
 - ❖ Tiếp tục Xây dựng , củng cố và phát triển Thương hiệu của doanh nghiệp
 - ❖ Tập trung phát triển sản xuất Thuốc, góp phần tăng giá trị sản lượng sản xuất công nghiệp, thu hút lao động ngoài xã hội; Góp phần vào công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe của cộng đồng, phát triển ngành Dược Việt nam
 - ❖ Khâu nghiên cứu sản phẩm mới phải được ưu tiên đầu tư hợp lí theo hướng phát triển xây dựng chiến lược sản phẩm , mở rộng thị trường & thị phần phân phối ; Khai thác tối đa công suất sản xuất tại các dây chuyền ; Tăng công suất nhà máy nhằm tiết kiệm chi phí SX- hạ giá thành trên nguyên tắc chất lượng SP phải bảo đảm;
 - ❖ Phát triển DN đi đôi với thực hiện các giải pháp bảo vệ Môi trường
- c) **Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị 2022:**
 - ❖ Thực hiện phương án tăng vốn Điều lệ để đáp ứng nhu cầu hoạt động Sản xuất- Kinh doanh, bảo đảm các chỉ số hợp đồng thương mại vay vốn của Ngân hàng bằng chi trả một phần cổ tức năm 2021 là Cổ phiếu
 - ❖ Xây dựng chiến lược sản phẩm , tăng cường Hợp tác Nghiên cứu phát triển sản xuất- kinh doanh- Xuất khẩu Thuốc với hoạt chất mới trong điều trị bệnh, Thuốc có công nghệ bào chế mới, Thuốc điều trị Covid ...phù hợp dây chuyền và công nghệ sản xuất hiện có của DN
 - ❖ Xây dựng phương án chủ động tổ chức Sản xuất- Kinh doanh của DN để đáp ứng mọi tình huống liên quan phòng chống dịch Covid-19 theo Chỉ thị của Chính phủ- Bộ ngành và từng khu vực
 - ❖ Xây dựng, Tăng cường các giải pháp quản lí Công nợ, Tối ưu hóa Dòng Tiền để bảo đảm các điều kiện và Chỉ số theo quy định và cam kết Hợp đồng tín dụng đã và sẽ kí lai với các ngân hàng thương mại;
 - ❖ Tiếp tục Xây dựng & Thực hiện chiến lược sản phẩm , tăng cường Hợp tác Nghiên cứu phát triển sản xuất- kinh doanh- Xuất khẩu Thuốc với hoạt chất mới trong điều trị bệnh, Thuốc có công nghệ bào chế mới, Thuốc điều trị Covid ...phù hợp dây chuyền và công nghệ sản xuất hiện có của DN

- ❖ Tiếp tục Nghiên cứu phát triển, mở rộng nhóm sản phẩm sát khuẩn hỗ trợ phòng chống dịch, Sản phẩm công bố , nuôi trồng dược liệu Sau khi bổ sung Giấy ĐKKD của DN
- ❖ Tiếp tục đầu tư nâng cấp Cơ sở Nhà xưởng- Khu vực Vi sinh- Khu vực R&D ; Hệ thống phụ trợ- Máy móc thiết bị Nghiên cứu& Sản xuất nhằm đáp ứng công tác Nghiên cứu, quản lí chất lượng theo chuẩn mục GPs, đáp ứng nhu cầu phát triển hàng sản xuất tối thiểu 25,5 triệu SPQĐ tại DN ; Đầu tư Nghiên cứu nuôi trồng Dược liệu; Đầu tư nghiên cứu nhóm sản phẩm nhằm khai thác công suất SX của Nhà máy số 1 Khu CN Phú Bài.
- ❖ Thực hiện quản trị Doanh nghiệp theo Điều lệ Tổ chức hoạt động, Quy chế Quản trị nội bộ , Quy chế hoạt động của HĐQT- Ban Kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp hiện hành và Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.
- ❖ Tiếp tục Đánh giá kết quả đầu tư năm 2020, 2021 ; Xem xét đề thống nhất chủ trương phê duyệt đầu tư bổ sung năm 2022 nhằm đáp ứng công tác Nghiên cứu- quản lí chất lượng, đáp ứng nhu cầu phát triển hàng sản xuất tại DN để trình ĐHĐCĐTN phê duyệt; Tăng cường công tác quản lí các Dự án đầu tư theo đúng Điều lệ hiện hành và các Quy định liên quan của Nhà nước và trên địa bàn.
- ❖ Tìm kiếm, đánh giá cơ hội , nghiên cứu về Dự án tiền khả thi/ Khả thi xây dựng Nhà máy sản xuất thuốc theo tiêu chuẩn EU/FDA
- ❖ Sửa đổi- Bổ sung- Ban hành “Quy chế Quản lí Dự án Đầu tư” của Doanh nghiệp

d) Kế hoạch năm 2022:

TT	CHỈ TIÊU	ĐV tính	TH 2021	2022 Trình ĐHĐCĐ	Ghi chú
A-	TỔNG DOANH THU	Tỷ Đ	1.294	980,000	
I/	Hàng Sản xuất:		102		
II/	Hàng Kinh doanh		1192		
B-	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tỷ Đ	16,292	15,500	
C-	THUẾ TNDN HIỆN HÀNH	Tỷ Đ	3,2581	3,100	
D-	LN SAU THUẾ:	Tỷ Đ	13,01	12,400,	
E-	CÓ TỨC DƯ KIẾN (VỐN ĐL # 66TỶ)	%	Dự kiến 18%	Tối thiểu 10%	

4. **Đánh giá Các rủi ro 2022 đề tập trung xử lý- điều hành doanh nghiệp:**

- ✦ Các thay đổi về Nghị định- Thông tư hướng dẫn thực hiện Luật Dược của Bộ y tế; Quy định về Bảo hiểm y tế sẽ tác động đến chiến lược phát triển trung & dài hạn của đơn vị - đặc biệt liên quan chiến lược phát triển sản phẩm và thị trường của doanh nghiệp, làm tăng suất đầu tư và giảm lợi nhuận
- ✦ Chi phí đầu vào tiếp tục biến động tăng (Lương, Bảo hiểm xã hội, Điện, Nước...) tác động lớn đến chi phí sản xuất và lợi nhuận của doanh nghiệp
- ✦ Rủi ro do dịch bệnh COVIT theo diễn biến bất lợi tại cộng đồng dẫn đến khan hiếm và tăng giá đột biến nguồn Nguyên liệu- Tá dược- Bao bì ... phải nhập khẩu từ nước ngoài cũng như các chi phí liên quan khác...

5. **Trình ĐHCĐTN 2022 phê duyệt các Báo cáo và Tờ trình:** Đính kèm!

- ✦ Tờ trình thông qua các báo cáo trình bày tại đại hội đồng CĐTN
- ✦ Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2021
- ✦ Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán năm 2022
- ✦ Tờ trình thù lao HĐQT-BKS 2022
- ✦ Tờ trình về sửa đổi Vốn Điều lệ tăng lên sau khi trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu

Nơi gửi

- HĐQT, BKS
- Các Cổ đông

Huế, ngày 19 tháng 04 năm 2022

CHỦ TỊCH HĐQT



ĐS. PHAN THỊ MINH TÂM



BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT- KINH DOANH NĂM 2021

I. Tình hình hoạt động trong năm 2021:

1. Khó khăn- Thuận lợi- Các thay đổi chủ yếu:

a) Trong năm 2021- năm thứ 2 của nhiệm kì HĐQT lần thứ 4 (2020-2025) ,

Doanh nghiệp tiếp tục phải đối mặt với nhiều Khó khăn:

- Khó khăn do tác động tiêu cực của đại dịch COV trên toàn cầu và đặc biệt năm 2021 tình hình dịch Covid trên nhiều Tỉnh- Thành _ Trong đó có TP Hồ Chí Minh, Hà nội, Các tỉnh thành xảy ra nghiêm trọng sẽ làm gián đoạn chuỗi cung ứng Bao bì, vật tư, Nguyên liệu phụ vụ sản xuất Thuốc cũng như đình trệ hoạt động phân phối kinh doanh thuốc của các doanh nghiệp dược
- Khó khăn tồn tại về cạnh tranh thị trường, bất cập của các văn bản quản lí nhà nước theo Luật Dược mới, chờ đợi ban hành các Thông tư hướng dẫn mới về đăng kí thuốc, đấu thầu, về sản xuất kinh doanh; công nợ kéo dài của hệ thống khám chữa bệnh; chi phí tài chính lớn do vốn điều lệ thấp.
- Giá thành sản xuất dược phẩm luôn biến động do phần lớn nguồn nguyên liệu đưa vào sản xuất của Công ty chủ yếu phải nhập khẩu từ nước ngoài; Chi phí về bao bì vật tư, vận chuyển, giá điện nước, xăng dầu liên tục tăng dẫn đến giá thành sản phẩm của Doanh nghiệp rất khó giữ ổn định.
- Hiện nay trên 90% Nguyên liệu để SX thuốc đều nhập khẩu từ nước ngoài- trong đó chủ yếu từ Trung quốc và Ấn độ dẫn đến việc lệ thuộc vào nước ngoài - nhất là trong tình hình diễn biến khi có dịch bệnh toàn cầu dẫn đến đứt nguồn nguyên liệu mà DN đã công bố khi đăng kí thuốc nên Phải công bố bổ sung nhưng quy trình xử lí của CQQLNN rất chậm!
- Nhóm hàng sản xuất của MPC vẫn chưa cải thiện được nhiều tình trạng không có khả năng cạnh tranh, giá trị thấp. Do nhiều bất cập trong đăng kí thuốc mới, nhiều sản phẩm đang chờ đợi duy trì hoặc gia hạn số đăng ký nên lúng túng trong sản xuất và phân phối.
- Khó khăn bất cập về Đấu thầu thuốc: Công nợ của các bệnh viện rất lớn và kéo dài rất nhiều so với thời gian mời thầu. Bất cập một số cơ sở y tế thực hiện yêu cầu của Bảo hiểm y tế v/v xuất toán Giá thuốc khi so sánh mặt bằng giá mặc dù đã có Quyết định trúng thầu và kí hợp đồng cung ứng thầu.
- Việc kê khai lại giá thuốc còn rất nhiều khó khăn nhất là phải buộc so sánh giá thuốc cùng loại tiêu thụ trong khu vực, thuốc nhập khẩu.

b) Bên cạnh đó, Doanh nghiệp cũng có một số thuận lợi:

- Điều lệ và các Quy chế hoạt động Quản trị Nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát được ban hành sửa đổi phù hợp với cơ cấu Tổ chức và đặc điểm tình hình hoạt động của DN
- Bộ máy tổ chức đã được cơ cấu lại theo Nghị quyết ĐHĐCĐ nhiệm kì 4 (2020-2025); Lãnh đạo quản lí Doanh nghiệp và đội ngũ cán bộ chủ chốt dám nghĩ dám làm
- Cơ sở vật chất kỹ thuật (Nhà xưởng- Máy móc- Công cụ Nghiên cứu- Sản xuất- Quản lí chất lượng) tiếp tục được đầu tư bổ sung thêm đạt các chuẩn GPs, tạo điều kiện nâng cao chất lượng và tăng năng suất lao động
- Người lao động có ý thức tự giác, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ sản xuất – kinh doanh; Bên cạnh Sự đoàn kết thống nhất, sự phối hợp lãnh đạo giữa Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, BCH Đảng ủy, BCH Công đoàn, sự hỗ trợ đóng góp tích cực của các cổ đông là những thuận lợi hết sức cơ bản của Công ty.
- Tình hình dịch bệnh tại địa phương (TT Huế) được kiểm soát khá tốt, tạo điều kiện cho DN có thể sản xuất liên tục, ít bị gián đoạn.

c) Những thay đổi chủ yếu trong năm :

- Sửa đổi & Ban hành lại- Ban hành mới các Quy chế theo Nghị quyết của ĐHĐCĐTN 2021 bao gồm:
 - Điều lệ
 - Quy chế Quản trị nội bộ
 - Quy chế hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát
- Bổ sung Ngành, nghề kinh doanh - Sản phẩm chi tiết của Mã Ngành nghề vào Giấy đăng kí kinh doanh; Nghị quyết đã được thông qua ngày 21/09/2021
- Thành lập Trại nghiên cứu nuôi trồng dược liệu trực thuộc phòng Kinh doanh thị trường tại Xã Thủy Bằng- TP. Huế
- Bổ nhiệm chính thức các Trưởng đơn vị khối quản lí chất lượng; Bổ nhiệm mới Cán bộ quản lí chủ chốt phụ khách Khối Sản xuất, Chi nhánh Hồ Chí Minh
- Do yêu cầu khách quan, HĐQT đã có nghị quyết nội bộ bổ sung chỉ tiêu lợi nhuận phần đầu đạt được 17,5ty (trước thuế) tăng nhiều so với nghị quyết của ĐHĐCĐ (14ty)

2. Tổ chức và nhân sự.

- a. **Những thay đổi trong ban điều hành:** Không có sự thay đổi:
- b. **Số lượng cán bộ, nhân viên.** Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

✚ Tổng số lao động có đến 31/12/2021: 181 người

✚ Chính sách đối với người lao động:

- Công ty thực hiện việc ký kết hợp đồng lao động, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các quyền lợi khác của người lao động theo đúng quy định của pháp luật
- Xây dựng và thực hiện Quy chế lương trong toàn Công ty theo đúng quy định.
- Tổ chức đào tạo (tự đào tạo, cử đi đào tạo), kiểm tra đánh giá kiến thức, tay nghề, kỹ năng hàng năm cho CBCNVLD.
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ và khám bệnh nghề nghiệp theo đúng quy định.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.

Đầu tư Thiết bị phục vụ công tác Kiểm tra chất lượng và Nghiên cứu và Thiết bị sản xuất với tổng giá trị Khoảng **4,1 tỷ đồng**

Công tác đầu tư đang tiến hành rất chậm, ngoài nguyên nhân khách quan là do dịch covid thì nguyên nhân chính do khả năng đánh giá nhà cung cấp của hệ thống chưa đạt, nên việc đánh giá rất mất thời gian.

4. Tình hình tài chính: Theo báo cáo tài chính công khai đã kiểm toán của KTT tại Đại hội!

TGD đã chỉ đạo hệ thống TCTC quản lý giám sát tình hình hoạt động của cty theo hướng giảm tối chi phí sản xuất kinh doanh. Theo dõi cân đối các chỉ tiêu, doanh thu, lợi nhuận, nợ phải trả... thường xuyên theo tháng/quý/năm, đảm bảo đáp ứng được nhu cầu của hoạt động SXKD của đơn vị cũng như đạt các chỉ tiêu phù hợp với các yêu cầu của ngân hàng thương mại.

II. Báo cáo và đánh giá của Tổng Giám đốc về thực hiện kế hoạch 2021.

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

✚ Thực hiện các chỉ tiêu sản xuất – KD năm 2021 :

TT	Diễn giải	Đơn vị tính	TH năm 2020	KH năm 2021	TH năm 2021	So sánh %	
						6=5/3	7=5/4
	1	2	3	4	5		
1	Tổng sản phẩm qui đổi	Ngàn SP	21.514	22.000	22.076	103	100
2	Doanh Thu SX	Tỷ đồng	84,98	120	111	130	92,5
3	Tổng giá trị bán ra		1.012	950	1.294	127	136
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	8,95	14	16,30	182	116

TT	Diễn giải	Đơn vị tính	TH năm 2020	KH năm 2021	TH năm 2021	So sánh %	
5	Chi phí thuế TNDN hiện hành		1,10	2,80	3,30	363	116
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN		7,85	11,20	13,00	166	116

✦ Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm :

- Tăng trưởng Doanh thu đạt 136% so với kế hoạch 2021. Tổng sản phẩm quy đổi nhóm hàng sản xuất đạt 100% so với kế hoạch, đảm bảo đủ việc làm - đời sống – Thu nhập cho người lao động. Lợi nhuận đạt 116% so với kế hoạch (13,01 Tỷ ĐVN/ Kế hoạch 11,2 tỷ đồng).
- NLD được hỗ trợ tiêm vacxin sớm và đủ theo quy định, Cty cũng đã hỗ trợ cho bản thân và gia đình người lao động tại DN trong phòng chống dịch Covid, Năng suất lao động tiếp tục được nghiên cứu hợp lí hóa để tăng trong điều kiện vừa phòng chống dịch- vừa bảo đảm công tác sản xuất phục vụ kinh doanh và xuất khẩu thuốc
- Lần đầu tiên các đơn vị khối kinh doanh mặc dù tác động tiêu cực của Dịch Covid nhưng vẫn hoàn thành 100% các chỉ tiêu doanh số đã khoán năm 2021
- Công tác Nghiên cứu sản phẩm mới và lập Hồ sơ đăng kí thuốc đã có bước tăng trưởng đáng kể, tập trung đầu tư thêm thiết bị phục vụ nghiên cứu, phát triển nhóm sản phẩm thuốc đặc trị. Tổng số sản phẩm nghiên cứu mới-đăng ký trong nước: 34 sản phẩm và nước ngoài 12 sản phẩm; Tổng số sản phẩm mới được cấp số đăng kí và công bố là 08 Thuốc + 05 sản phẩm công bố trong nước và thêm 07 Thuốc đăng kí nước ngoài
- Kịp thời nghiên cứu nhóm sản phẩm mới (Đăng kí & Sản xuất Dung dịch sát khuẩn, Kinh doanh vật tư& thuốc phòng chống dịch....) góp phần tạo công ăn việc làm cho người lao động, tham gia và phục vụ phòng chống dịch Covid-19 trên địa bàn cũng như toàn quốc!
- Công tác Xuất Nhập khẩu đã được tập trung phát triển mở rộng; Tìm- Đánh giá được thêm nhiều nhà cung cấp nguồn Nguyên liệu cho nghiên cứu, Sản xuất; Đồng thời tăng cường hợp tác nghiên cứu đăng kí thuốc, tổ chức tiếp nhận đơn hàng- Sản xuất và đáp ứng nhu cầu Xuất khẩu hàng hóa; Duy trì đối tác Xuất khẩu truyền thống tại Myanmar, Nhật bản, đồng thời phát triển đối tác có tiềm năng tại Uzb;

- Công tác duy trì hệ thống Quản lý chất lượng đã bảo đảm theo quy định; Tham gia góp ý- đề xuất kiến nghị liên quan đến các sửa đổi& Bổ sung& Ban hành các văn bản pháp quy trong Sản xuất- Kinh doanh Ngành Dược của các cơ quan quản lý Nhà nước!

III. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2022:

1/ Xây dựng kế hoạch 2022 Theo Mục tiêu của HĐQT nhiệm kì 4 (2020-2025) đã thông qua.

2/ Chỉ tiêu Kế hoạch năm 2022: Xây dựng theo Nghị quyết của HĐQT đề trình ĐHĐCĐTN 2022:

TT	CHỈ TIÊU	ĐV tính	TH 2021	2022 Trình ĐHĐCĐ	Ghi chú
A-	TỔNG DOANH THU	Tỷ Đ	1.294	980,000	
I/	Hàng Sản xuất:		102	130	
II/	Hàng Kinh doanh		1.192	850	
B-	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tỷ Đ	16,292	15,500	
C-	THUẾ TNDN HIỆN HÀNH	Tỷ Đ	3,281	3,100	
D-	LN SAU THUẾ:	Tỷ Đ	13,010	12,400	
E-	CỔ TỨC DƯ KIẾN	%	Dự kiến 18%	Tối thiểu 10%	
F-	LAO ĐỘNG	Người			Theo nhu cầu SX-KD
G-	Thu nhập trung bình /tháng	Triệu đ			Như năm 2021

3/ PHƯƠNG ÁN - GIẢI PHÁP CƠ CẤU LẠI SX-KD CƠ BẢN TRỌNG TÂM 2022:

a) Tổ chức – Lao động- Tiền lương – BHXH- Đào tạo:

- ❖ Tiếp tục củng cố- Đào tạo toàn diện kỹ năng điều hành- chuyên môn kỹ thuật cho Nhân sự quản lý (HĐQT- TGD- GD- Trưởng bộ phận) đủ sức điều hành đổi mới doanh nghiệp theo hướng gọn nhẹ và mang lại hiệu quả cao nhất cho cổ đông và người lao động!
- ❖ Tuyển dụng lao động trực tiếp để bảo đảm phương án SX tăng ca và Nhân lực bảo đảm Chiến lược nghiên cứu sản phẩm mới
- ❖ Thực hiện Quy chế Lương, Thưởng – Nội quy lao động- Thỏa ước lao động đã

sửa đổi ban hành và đăng kí đóng BHXH theo quy định hiện hành ;

- b) Tiếp tục đầu tư mọi nguồn lực và xây dựng các phương án & Giải pháp đồng bộ nhằm phát triển Sản xuất, giảm Giá thành, Giá bán, bảo đảm cạnh tranh trên thị trường và Mở rộng Xuất khẩu:
- ❖ Phân đầu tổng sản phẩm quy đổi (SPQĐ) sản xuất năm 2022 sẽ tăng trưởng theo Mục tiêu của Nhiệm kì 4 nhằm đạt tối thiểu 25,5 SP/năm
 - ❖ Tiếp tục Khảo sát & Ban hành định mức Kinh tế kĩ thuật và lao động, bổ sung thêm một số thiết bị sản xuất & đóng gói nhằm tăng năng lao động - giảm chi phí và hạ Giá thành
 - ❖ Đào tạo nâng cao tay nghề, kĩ năng cho lực lượng lao động trực tiếp
- c) Nghiên cứu Giải pháp Kinh doanh và phát triển thị trường trên nguyên tắc ưu tiên phát triển kinh doanh nhóm hàng sản xuất tại doanh nghiệp
- d) Giải pháp về Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới 2022 :
- ❖ Tiếp tục mục tiêu Tập trung mọi nguồn lực, hợp tác toàn diện với các đối tác trong và ngoài nước để nghiên cứu phát triển sản phẩm mới tạo bước chuyển đổi căn bản về doanh thu & lợi nhuận; Xây dựng chiến lược sản phẩm- chiến lược thị trường đồng bộ; Khai thác tối đa công suất sản xuất tại các dây chuyền
 - ❖ Nâng cấp mở rộng đồng bộ khu vực Nghiên cứu phát triển (Khu vực Pilot; Thiết bị nghiên cứu; Nghiên cứu Độ ổn định.....)
 - ❖ Triển khai thực hiện giải pháp hữu hiệu từ nghiên cứu thị trường, Nghiên cứu Mô hình bệnh tật và Nhu cầu Thuốc, Dịch tễ, Công nghệ bào chế các dạng Thuốc tiên tiến; Nhóm sản phẩm bảo vệ sức khỏe và phòng chống dịch bệnhđể đẩy nhanh tốc độ Nghiên cứu sản phẩm mới (NCSPM) ; Xây dựng Hồ sơ Đăng kí thuốc có chất lượng; Bảo đảm tính khả thi và hiệu quả khi triển khai sản xuất- phân phối sản phẩm
 - ❖ KH nghiên cứu sản phẩm mới 2022 như sau:
 - Nộp hồ sơ đăng kí Thuốc trong nước: 62 sản phẩm
 - Nộp hồ sơ đăng kí thuốc nước ngoài: 42 sản phẩm
- e) Hệ thống quản lí chất lượng:
- ❖ Kiện toàn, đào tạo bổ sung cho hệ thống quản lí chất lượng theo các chuẩn mục GPs
 - ❖ Đầu tư nâng cấp cơ sở (Nhà máy , Hệ thống phụ trợ, Khu vực Vi sinh, Phòng RD) và bổ sung, thay thế một số thiết bị trọng yếu cho Nghiên cứu, Sản xuất để đáp ứng quy định GMP, bảo đảm và nâng cao chất lượng hàng hóa sản xuất, phát triển sản phẩm mới tại doanh nghiệp; Đồng thời tăng công suất sản xuất tối thiểu 25,5 triệu SPQĐ năm 2022

4.3/ Công tác Tài chính Kế toán:

- ❖ Quản lý công tác Tài chính theo đúng các quy định hiện hành của nhà nước và điều lệ của công ty cổ phần. Thực hiện quy định đã ban hành tại Bộ quy chế công ty,
- ❖ Quản trị Tài chính:
 - Kí kết lại hợp đồng tín dụng 2022 tại các ngân hàng; Tăng cường các giải pháp quản lý Công nợ, Tối ưu hóa Dòng Tiền để bảo đảm các điều kiện và Chỉ số theo quy định và cam kết Hợp đồng tín dụng đã và sẽ kí lại với các ngân hàng thương mại; Có phương án giải pháp nâng hạn mức tín dụng hoặc bổ sung thêm Ngân hàng giao dịch (theo nguyên tắc tín chấp) nhằm đáp ứng đủ vốn cho nhu cầu SX-KD và hợp tác năm 2022
 - Áp dụng có hiệu quả phần mềm quản lý kinh tế tài chính- Hàng hóa
 - Thực hiện báo cáo phân tích quản trị nội bộ theo quy định hàng Quý, 6 tháng, 9 tháng và năm

4.4/ Đầu tư phát triển:

- ❖ Tiếp tục Đầu tư nâng cấp cơ sở (Nhà máy, hệ thống phụ trợ, Khu vực Vi sinh, RD) và bổ sung một số thiết bị trọng yếu cho Nghiên cứu, Sản xuất đã phê duyệt năm 2021. Đồng thời Dự kiến trình ĐHCĐTN phê duyệt Tổng dự toán đầu tư năm 2022 là 11 tỷ ĐVN
- ❖ Tìm kiếm, đánh giá cơ hội về Dự án tiền khả thi/ Khả thi xây dựng Nhà máy sản xuất thuốc theo tiêu chuẩn EU/FDA
- ❖ Sửa đổi- Bổ sung- Ban hành “Quy chế Quản lý Dự án Đầu tư” của Doanh nghiệp

4.5/ Thực hiện quy chế dân chủ tại Công ty:

- ❖ HĐQT, Ban TGD, Ban CHĐU, BCHCĐ tiếp tục phối hợp thực hiện Quy chế dân chủ đã ban hành theo nghị định 149/2018/NĐ-CP ngày 7/11/2018 của Chính phủ.
- ❖ Tiếp tục thực hiện các công tác xã hội, từ thiện theo chủ trương của Đảng, Chính phủ và các ban ngành từ TW đến địa phương.

4.6/ Triển khai Thực hiện các Nghị quyết ĐHCĐTN 2022 sẽ được biểu quyết thông qua

Huế, ngày 28 tháng 03 năm 2022
TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi gửi

- HĐQT, BKS
- Các Cổ đông



Hoàng Ngọc Hoài Phong

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021 CÔNG TY CP DƯỢC MEDIPHARCO

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty Cổ phần Dược Medipharco.
- Qui chế hoạt động của ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2020-2025).
- Báo cáo tài chính của Medipharco đã kiểm toán.

Dưới đây là báo cáo tổng quan tình hình hoạt động của Medipharco trong năm 2021, Ban kiểm soát trình Đại Hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ):

I – TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS:

1. Nhân sự Ban Kiểm soát:

Nhân sự Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên cụ thể như sau:

1. Bà Trần Thị Vân Anh - Trưởng Ban
2. Bà Nguyễn Thị Phương Trâm – Thành Viên
3. Bà Trương Thị Hạnh Phước – Thành viên

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021:

BKS đặt mục tiêu công việc vào những vấn đề chủ yếu, chú trọng kiểm soát mức độ an toàn và hiệu quả từ thông tin đến hành động của Medipharco, cụ thể:

- Duy trì việc giám sát tình hình tài chính của công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên HĐQT, TGD và các cán bộ quản lý khác.
- Giám sát sự phối hợp hoạt động giữa các cấp đơn vị, thành viên trong từng đơn vị theo qui định của pháp luật và điều lệ của Cty.
- Giám sát tình hình và kết quả triển khai nghị quyết của ĐHCĐ của nhiệm kỳ IV và năm 2021, nghị quyết và các quyết định khác của HĐQT, giám sát thực hiện các qui chế và qui định của Medipharco.
- Tham gia một số cuộc họp của HĐQT.
- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm 2021 của Medipharco.

Trong năm 2021 Ban kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hay nhóm cổ đông nào.

Thù lao BKS theo đúng qui định của NQ ĐHCĐ.

II – KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA BKS:

1. Giám sát hoạt động quản lý và điều hành của HĐQT, Ban TGD, HĐ Điều hành:



a. Giám sát hoạt động:

- HĐQT đã triển khai đầy đủ các vấn đề mà nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 đã đề ra, các mục tiêu, giải pháp đã nêu trong nghị quyết của nhiệm kỳ đều được xem xét, bàn luận và triển khai vào thực tiễn hoạt động của Medipharco.
- Trong các nghị quyết của HĐQT, các thành viên HĐQT đã tuân thủ nghiêm các quy chế, điều lệ của Medipharco.
- Việc ghi chép các số liệu trong báo cáo được phản ánh trung thực đúng chế độ, nguyên tắc trong phạm vi lập, ghi, chép, việc luân chuyển, sử dụng, thực hiện tốt công tác lưu trữ và bảo quản hóa đơn, chứng từ đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý.
- Cung cấp thông tin chuẩn xác cho cổ đông, nhà đầu tư.
- Tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách: Trong năm 2021 thực hiện đúng qui định.
- Thù lao HĐQT theo đúng qui định của NQ ĐHĐCĐ.

b. Thẩm tra về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.

- Theo biên bản họp Đại hội đồng cổ đông năm 2020, Lợi nhuận của năm 2021 đã được phân phối đúng theo NQ ĐHĐCĐ đã thông qua.
- Dựa trên kết quả kiểm tra, giám sát ban kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành năm 2021 của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc.

2. Tình hình kinh doanh của Công ty CP Dược Medipharco 2021:

TỔNG HỢP MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH NĂM 2021:

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH						
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021						
CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2021 VND	Năm 2020 VND	Tỷ lệ	
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	20	1.294.537.981.133	1.013.064.078.335	128%	
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	21	555.929.013	284.643.217	195%	
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 03)	10		1.293.982.052.120	1.012.779.435.118	128%	
Giá vốn hàng bán	11	22	1.221.418.514.436	952.338.661.046	128%	
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		72.563.537.684	60.440.774.072	120%	
Doanh thu hoạt động tài chính	21	23	1.160.817.975	1.705.822.627	68%	
Chi phí tài chính	22	24	22.822.401.878	22.521.824.716	101%	
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		22.731.905.928	22.346.861.644	102%	
Chi phí bán hàng	25	25	14.806.940.634	21.070.754.463	70%	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	26	20.360.045.382	9.698.057.400	210%	
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (24 + 25)}	30		15.734.967.765	8.855.960.120	178%	
Thu nhập khác	31	27	626.313.920	121.389.693	516%	
Chi phí khác	32	28	68.996.578	27.475.900	251%	
Lợi nhuận khác	40		557.317.342	93.913.793	593%	

(40 = 31 - 32)					
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		16.292.285.107	8.949.873.913	182%
(50 = 30 + 40)					
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	30	3.281.782.225	1.096.225.399	299%
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-	
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		13.010.502.882	7.853.648.514	166%
(60 = 50 - 51)					
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	31	1.973	1.113	177%

3. Nhận xét về công tác quản lý Công ty của Hội Đồng Quản Trị trong năm 2021:

- Năm 2021, HĐQT đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, triển khai và thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông.
- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong năm 2021, HĐQT tiếp tục có những hoạt động tích cực và hiệu quả, phối hợp chặt chẽ với Tổng Giám Đốc để đưa ra các định hướng cũng như giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.
- Các Nghị quyết của HĐQT được ban hành phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

4. Nhận xét về công tác điều hành Công ty của Tổng Giám Đốc trong năm 2021:

- Tổng Giám Đốc Công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ và kịp thời các quyết định, nghị quyết của HĐQT và Đại Hội Đồng Cổ Đông, thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty; chủ động lập kế hoạch quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh; phát huy hiệu quả bộ máy tổ chức và quản lý của Công ty.
- Tổng Giám Đốc có sự phối hợp với các phòng ban chặt chẽ, chủ động, tích cực trong tìm kiếm công việc, chỉ đạo thực hiện sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm và nâng cao thu nhập cho cán bộ công nhân viên.

III- ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG BKS NĂM 2022:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát định hướng hoạt động trong năm 2022, cụ thể như sau:

- Giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- Giám sát công tác quản trị và điều hành của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc
- Tổ chức thẩm định các báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2022;
- Thực hiện các báo cáo định kỳ của Ban kiểm soát.
- Thực hiện lựa chọn đơn vị Kiểm toán độc lập để Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định có liên quan.

Trên đây là nội dung báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Dược Medipharco.

Kính chúc Quý vị đại biểu cùng toàn thể cổ đông sức khỏe, Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



Trần Thị Vân Anh



V/V Xin biểu quyết thông qua các
báo cáo Trình tại ĐHĐCĐ 2022

Huế, ngày 19 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH:
ĐẠI HỘI ĐỒNG CĐ THƯỜNG NIÊN 2022

Kính gửi: Các cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2022

HDQT xin trình Đại hội ĐCĐ thường niên 2022 thông qua các nội dung sau:
1/ BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT – KINH DOANH NĂM 2022:

- ✦ Doanh số bán ra năm 2022 đạt 1,294 tỷ đồng, đạt 136 % so với kế hoạch năm
- ✦ Lợi nhuận theo kết quả kiểm toán năm 2021:

TT	CHỈ TIÊU	Giá trị: VNĐ
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	16.292.285.107
2	Lợi nhuận sau thuế	13.010.502.882

- 2/ Biểu quyết thông qua báo cáo tài chính công khai năm 2021 đã được kiểm toán.
- 3/ Biểu quyết thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.
- 4/ Biểu quyết thông qua các chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2022:

TT	CHỈ TIÊU	ĐV tính	TH 2021	2022 Trình ĐHĐCĐ
A-	TỔNG DOANH THU	Tỷ Đ	1.294	980,000
I/	Hàng Sản xuất:		102	Tăng 10%
II/	Hàng Kinh doanh		1.192	
B-	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tỷ Đ	16,292	15,500
C-	THUẾ TNDN HIỆN HÀNH	Tỷ Đ	3,281	3,100
D-	LN SAU THUẾ:	Tỷ Đ	13,010	12,400,
E-	CỔ TỨC DỰ KIẾN	%	Dự kiến 18%	Tối thiểu 10%

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty
- HDQT, BKS, BTGD

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



DS. PHAN THỊ MINH TÂM

BÁO CÁO CÔNG KHAI TÀI CHÍNH
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021 VND	01/01/2021 VND
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		410.451.270.778	434.340.542.608
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	3.651.055.505	6.961.465.709
Tiền	111		3.651.055.505	6.961.465.709
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	5	20.000.000.000	20.000.000.000
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		20.000.000.000	20.000.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		191.790.698.174	169.630.749.482
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	187.835.449.931	166.690.444.697
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	9	5.160.332.221	2.120.198.660
Các khoản phải thu khác	136	7	1.620.468.741	926.216.954
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	6	(2.825.552.719)	(106.110.829)
Hàng tồn kho	140	8	186.846.060.782	226.327.507.532
Hàng tồn kho	141		190.746.905.080	226.542.225.787
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(3.900.844.298)	(214.718.255)
Tài sản ngắn hạn khác	150		8.163.456.317	11.420.819.885
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	10	503.196.420	754.461.215
Thuế GTGT được khấu trừ	152		7.660.259.897	10.666.358.670
TÀI SẢN DÀI HẠN	200		30.121.525.380	30.997.661.398
Tài sản cố định	220		28.716.185.623	30.313.041.594
Tài sản cố định hữu hình	221	11	28.716.185.623	30.313.041.594
- Nguyên giá	222		87.754.608.653	83.606.548.844
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(59.038.423.030)	(53.293.507.250)
Tài sản dài hạn khác	260		1.405.339.757	684.619.804
Chi phí trả trước dài hạn	261	10	1.405.339.757	684.619.804
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		440.572.796.158	465.338.204.006



BÁO CÁO CÔNG KHAI TÀI CHÍNH
(TIẾP)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021 VND	01/01/2021 VND
NỢ PHẢI TRẢ	300		352.108.623.292	382.782.830.993
Nợ ngắn hạn	310		343.976.844.181	376.782.830.993
Phải trả người bán ngắn hạn	311	12	28.820.977.746	63.485.987.523
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	15	5.817.831.177	5.585.103.094
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	13	1.302.022.579	590.398.290
Phải trả người lao động	314		5.086.861.269	2.538.204.369
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	16	1.105.799.705	1.303.666.571
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	17	262.381.556	572.607.071
Phải trả ngắn hạn khác	319	18	651.554.272	634.487.985
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	14	300.033.080.143	301.342.790.415
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		896.335.734	729.585.675
Nợ dài hạn	330		8.131.779.111	6.000.000.000
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	14	8.131.779.111	6.000.000.000
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		88.464.172.866	82.555.373.013
Vốn chủ sở hữu	410	19	88.464.172.866	82.555.373.013
Vốn góp của chủ sở hữu	411		65.983.670.000	65.983.670.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		65.983.670.000	65.983.670.000
Thặng dư vốn cổ phần	412		4.000.000	4.000.000
Vốn khác của chủ sở hữu	414		1.477.728.123	1.477.728.123
Cổ phiếu quỹ	415		(92.000.000)	(92.000.000)
Quỹ đầu tư phát triển	418		2.171.510.208	1.816.447.149
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		5.479.938.985	5.087.256.559
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		13.439.325.550	8.278.271.182
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		428.822.668	424.622.668
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		13.010.502.882	7.853.648.514
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		440.572.796.158	465.338.204.006

Thừa Thiên Huế, ngày 21 tháng 03 năm 2022

Tổng Giám đốc

Kế toán trưởng

Người lập biểu



Hoàng Ngọc Hoài Phong

Nguyễn Minh Ngọc

Nguyễn Thanh Minh



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH*Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021*

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2021 VND	Năm 2020 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	20	1.294.537.981.133	1.013.064.078.335
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	21	555.929.013	284.643.217
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		1.293.982.052.120	1.012.779.435.118
Giá vốn hàng bán	11	22	1.221.418.514.436	952.338.661.046
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		72.563.537.684	60.440.774.072
Doanh thu hoạt động tài chính	21	23	1.160.817.975	1.705.822.627
Chi phí tài chính	22	24	22.822.401.878	22.521.824.716
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		22.731.905.928	22.346.861.644
Chi phí bán hàng	25	25	14.806.940.634	21.070.754.463
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	26	20.360.045.382	9.698.057.400
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		15.734.967.765	8.855.960.120
Thu nhập khác	31	27	626.313.920	121.389.693
Chi phí khác	32	28	68.996.578	27.475.900
Lợi nhuận khác	40		557.317.342	93.913.793
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		16.292.285.107	8.949.873.913
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	30	3.281.782.225	1.096.225.399
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		13.010.502.882	7.853.648.514
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	31	1.973	1.113

Thừa Thiên Huế, ngày 21 tháng 03 năm 2022

Tổng Giám đốc

Hoàng Ngọc Hoài Phong

Kế toán trưởng

Nguyễn Minh Ngọc

Người lập biểu

Nguyễn Thanh Minh



BIÊN BẢN

V/v: Chốt danh sách cổ đông và đại diện ủy quyền có mặt tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty CP Dược Medipharco.

Căn cứ biên bản chốt danh sách cổ đông và đại diện ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty CP dược Medipharco vào lúc 14h30 ngày 15/4/2022.

Hôm nay vào lúc 07h45 ngày 19 tháng 04 năm 2022 tại Hội trường Công ty CP Dược Medipharco, Ban giám sát đã cùng chốt danh sách các cổ đông và đại diện ủy quyền có mặt tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 như sau:

Tổng số cổ đông và đại diện ủy quyền theo biên bản chốt lúc 14h30 ngày 15/4/2022 là 290 cổ đông với 6.593.767 CP (Trong đó có 4.600 cổ phiếu quỹ không có quyền biểu quyết).

Tổng số cổ đông và đại diện ủy quyền có quyền tham dự Đại hội có mặt tại 7h45 ngày 19/04/2022 là 47 người đại diện cho 5.635.942 cổ phiếu, đạt 85,47% cổ phiếu có quyền biểu quyết (Có danh sách chi tiết đính kèm!).

Ban giám sát xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về kết quả trên.

Biên bản được lập thành 02 bản, Chủ tịch Hội đồng Quản trị giữ 01 bản, Ban giám sát giữ 01 bản


BAN GIÁM SÁT

TRƯỞNG BAN


CN. Trần Thị Vân Anh


Hồ Thị Thanh Hà


Lê Tuấn Thanh


Vương Quang Thịnh


Trương Thị Hạnh Phước

Huế, ngày 19 tháng 04 năm 2022



**BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH
CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO**

Thay mặt ban giám sát tư cách cổ đông tôi xin công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp hiện hành
- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dược Medipharco
- Căn cứ danh sách cổ đông tham dự đại hội cổ đông thường niên 2022 của Công ty CP Dược Medipharco được chốt vào lúc 14h30 ngày 15/04/22
- Căn cứ Danh sách cổ đông tham dự đại hội cổ đông thường niên 2022 của Công ty CP Dược Medipharco được chốt vào lúc 7h45 ngày 19/04/2022

Ban giám sát đã kiểm tra đối chiếu tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty CP Dược Medipharco. Kết quả:

- ❖ Tổng số cổ đông và người đại diện theo ủy quyền đủ tiêu chuẩn tham dự Đại hội là 364 người đại diện cho 6.593.767 cổ phiếu.
- ❖ Tổng số cổ đông và người đại diện theo ủy quyền có mặt tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 tại 7h45 ngày 19/4/2022 là 47 người, 5.635.942 cổ phiếu, đạt 85,47% cổ phần có quyền biểu quyết

Như vậy, theo điều 141 Luật doanh nghiệp hiện hành, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công Ty Cổ Phần Dược MEDIPHARCO đủ điều kiện tiến hành.

Đề nghị chủ tịch đoàn cho tiến hành Đại hội.

**TM. BAN GIÁM SÁT
TRƯỞNG BAN**

CN Trần Thị Vân Anh